

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HSST
Ngày 17/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ngọc Nam;
2. Ông Nguyễn Thoại;

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Lan Phương - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2019/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2019/QĐXXST-HS ngày 04/10/2019, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Dương P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 20 tháng 3 năm 1994 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn L, xã G, huyện T, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị S, sinh năm 1968; Hiện đều trú tại Thôn L, xã G, huyện T, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Trần Thị Thùy L, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2016. Tiền án: Không.

Tiền sự: 02:

+ Ngày 11/4/2018, Nguyễn Dương P bị Công an huyện T, tỉnh Quảng Trị Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng. Ngày 27/6/2018, bị cáo đã chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 28/7/2018, Nguyễn Dương P bị Công an Phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh đập gây thương tích*” với hình thức phạt tiền 1.250.000 đồng, đã chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 14/8/2012, Nguyễn Dương P bị Công an huyện T, tỉnh Quảng Trị quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh nhau*” với hình thức phạt tiền 750.000 đồng. Ngày 16/8/2012, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2019 đến ngày 17/5/2019 thì chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng H** (tên gọi khác: C); giới tính: Nam; sinh ngày 24 tháng 3 năm 1993 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố Z, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn

T, sinh năm 1970, hiện trú tại khu phố A, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và bà Hoàng Thị Thúy D, sinh năm 1972, hiện trú tại Khu phố X, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con đầu; chưa có vợ con.

Tiền án: 02:

+ Ngày 18/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

+ Ngày 19/12/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Ngày 15/7/2016, Nguyễn Hoàng H chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí theo Quyết định tại Bản án số 20/2013/HSST của Tòa án nhân dân huyện C và bản án số 116/2013/HSST của Tòa án thành phố Đ.

Nhân thân: Tại Bản án số 07/2014/HSST ngày 28/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Hoàng H 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tổng hợp hình phạt của 03 bản án là 38 tháng tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2019 đến ngày 17/5/2019 thì chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Hà Văn D (tên gọi khác: V), sinh ngày 04/01/1994; địa chỉ: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/5/2019, trong khi Nguyễn Dương P và Nguyễn Hoàng H ở phòng số 01 nhà nghỉ Thảo Nguyên thuộc Khu phố 8, Phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (nơi Nguyễn Hoàng H thuê làm phòng trọ) thì Hà Văn D (tên gọi khác: V; trú tại: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị) đến chơi. Biết D có bán ma túy nhưng lại không có tiền nên P nhờ H nói với D cho P mua nợ 05 viên ma túy để sử dụng. H nói với D về đề nghị của Phi thì D đồng ý bán nợ với giá 500.000 đồng và đưa 01 gói chứa 05 viên ma túy ra để trên giường.

Sau khi D rời khỏi nhà nghỉ Thảo Nguyên, H chuẩn bị dụng cụ rồi lấy 01 viên ma túy ra để sử dụng, khi H và P sử dụng hết viên ma túy nói trên thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang.

Theo Kết luận số 410/KLGD ngày 10/05/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị thì 04 viên nén màu hồng thu giữ nói trên là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,3953g.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSDH ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Nguyễn Dương P, Nguyễn Hoàng H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Dương P từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 18 đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có ký hiệu PS3A 071374 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị là ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, cách đáy 04 cm có 1 lỗ nhỏ được cắm một ống bằng sắt màu trắng.

Bị cáo Nguyễn Dương P trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để sớm về với gia đình.

Bị cáo Nguyễn Hoàng H trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết là bị cáo sai, trước đây bị cáo đã bị xét xử nhiều lần, nay phạm tội mới sai lại càng sai hơn, nên bị cáo chỉ xin tự hứa với bản thân, không có ý kiến đề nghị gì với Hội đồng xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Dương P và Nguyễn Hoàng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ ngày 08/5/2019, Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang Nguyễn Dương P và Nguyễn Hoàng H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên giường của Nguyễn Hoàng H tại phòng số 1 nhà nghỉ Thái Nguyên. Vật chứng thu giữ được là 04 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị đã giám định kết luận: 04 viên ma túy màu hồng gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,3953 gam là loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách của nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo đã tiếp tay cho người khác mua bán trái phép chất ma túy là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

Xem xét tính chất, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, không có người tổ chức cầm đầu, không phân công vai trò, vị trí của từng người khi thực hiện hành vi.

Nguyễn Dương P là người khởi xướng, chủ động nhờ Nguyễn Hoàng H bằng sự quen biết của mình tác động với Hà Văn D để mua nợ 05 viên ma túy.

Nguyễn Hoàng H là người thực hiện hành vi một cách tích cực như đồng tình hưởng ứng với đề nghị của Nguyễn Dương P và là người trực tiếp giao dịch với Hà Văn D mua bán nợ ma túy cho Nguyễn Dương P, nhờ đó cả hai bị cáo mới có số ma túy trên, H còn dùng phòng trọ của mình thuê để cùng Nguyễn Dương P tàng trữ và sử dụng ma túy. Do đó, tính chất nguy hiểm và vai trò của các bị cáo trong vụ án này ngang nhau.

Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Hoàng H có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Nguyễn Dương P đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không tự sửa chữa mà còn chủ động nhờ người khác tác động để mua nợ ma túy nhằm mục đích tàng trữ, sử dụng. Nguyễn Hoàng H đã nhiều lần bị Tòa án xét xử. Sau khi chấp hành án trở về địa phương, bị cáo không tu dưỡng rèn luyện để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà còn thực hiện hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, điều đó cho thấy, các bị cáo coi thường pháp luật. Với tính chất, mức độ nguy hiểm, và nhân thân của các bị cáo, cần xử phạt tù với mức án nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Đối với Hà Văn D là người bán ma túy cho Nguyễn Dương P và Nguyễn Hoàng H, hiện đã bị cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà khởi tố về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do đó, hành vi này sẽ được xem xét trong vụ án khác.

[3]*Về xử lý vật chứng*: Ma túy là vật cấm lưu hành, bao gói không có giá trị sử dụng; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, cách đáy 04 cm có 1 lỗ nhỏ được cắm một ống bấc sắt màu trắng là dụng cụ để các bị cáo sử dụng ma túy nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Dương P và Nguyễn Hoàng H (tên gọi khác: C) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Dương P : **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (08/5/2019).

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Hoàng H (tên gọi khác: C) : **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (08/5/2019).

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có ký hiệu PS3A 071374 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị là ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, cách đáy 04 cm có 1 lỗ nhỏ được cắm một ống bằng sắt màu trắng (các vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 04/9/2019).

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Nam - Nguyễn Thoại

Hồ Thị Xuân Hương

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương